

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 37/2020/LĐ-PT.

Ngày: 17-12-2020.

*V/v: Tranh chấp đơn phương
chấm dứt hợp đồng lao động.*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Trí Cường.
- Các thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền và bà Bùi Thị Thu Hồng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Lưu Việt Thắng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Phan Hồng Anh, Kiểm sát viên.

Ngày 17-12-2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội mở phiên tòa xét xử phúc thẩm vụ án Lao động đã thụ lý số 35/2020/TLPT-LĐ ngày 14-10-2020, do Bản án Lao động sơ thẩm số 01/2020/LĐ-ST ngày 14-7-2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm bị kháng cáo, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 298/2020/QĐXX-PT ngày 09-12-2020. Vụ án xét xử giữa các đương sự:

- Nguyên đơn (kháng cáo): Ông PVThành, sinh năm 1982.

Nơi đăng ký HKTT: Thôn Sơn Thanh, xã Sơn Hà, huyện Phú Xuyên, thành phố Hà Nội. Nơi ở: Số 178, tổ 8, phường Kiến Hưng, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo ủy quyền là ông VMTiến, sinh năm 1975. Địa chỉ: Công ty Luật hợp danh V.I.P - Số 167 Dương Quảng Hàm, phường Quan Hoa, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội, *(có mặt tại phiên tòa)*.

- Bị đơn (kháng cáo): Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD.

Địa chỉ trụ sở: Tầng 21 Capital Tower, số 109 Trần Hưng Đạo, phường Cửa Nam, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật là ông NVHòa, chức vụ: Giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền là ông NĐThượng, sinh năm 1979. Nơi đăng ký HKTT: Xóm 5, thôn Thiết Trụ, xã Bình Minh, huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên. Nơi ở: Số 4, ngõ 850 đường Láng, phường Láng Thượng, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội, *(có mặt tại phiên tòa)*.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo Bản án sơ thẩm:

Ông PVThành và Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD (sau đây gọi tắt là Công ty) ký Hợp đồng lao động số 01/HDLD/GĐH-SHINBI ngày 04-12-2018 với nội dung:

- Ông PVThành làm việc tại Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD kể từ ngày 04-12-2018 đến 30-11-2019.

- Vị trí công việc của ông PVThành là chịu trách nhiệm điều hành mọi hoạt động của Công ty tại Việt Nam.

- Yêu cầu công việc đối với ông PVThành:

- + Sau 03 tháng làm việc thì doanh số của Công ty sẽ tăng 15% đến 20% từ doanh số cơ sở trung bình 10 tháng liền kề đã qua là 4,2 tỷ đồng lên 4,8 tỷ đến 5 tỷ đồng.

- + Hoàn thành ít nhất 85% đầu công việc trong bản kế hoạch công việc 03 tháng của ông PVThành triển khai sau khi được duyệt bởi Giám đốc Công ty theo các tiêu chí đo lường đánh giá cụ thể đã thống nhất.

- + Doanh số của Công ty trong 09 tháng tiếp theo được tính trung bình hơn 5 tỷ đồng mỗi tháng.

- Mức lương ông PVThành được trả như sau:

- + Lương thu nhập trước thuế hàng tháng của ông PVThành là 70.000.000 đồng.

- + Thưởng doanh số: Nếu doanh số của Công ty vượt trên 5 tỷ đồng một tháng thì ông Phạm Văn Thành sẽ được hưởng 8% hoa hồng trên doanh số vượt của các tháng, trong đó ông PVThành được hưởng tối đa 5% và phần còn lại được chia cho các nhân viên đã đóng góp vào việc tăng doanh số.

- + Lộ trình lương thưởng:

03 tháng đầu tiên làm việc, ông PVThành được trả 50% mức lương thỏa thuận là 70.000.000 đồng / 2 = 35.000.000 đồng. Thời điểm trả là cuối mỗi tháng vào ngày trả lương của Công ty.

50% còn lại của 03 tháng làm việc đầu tiên thì Công ty sẽ trả ông PVThành vào cuối tháng làm việc thứ 04 nếu ông PVThành đạt hiệu quả làm việc như trên. Nếu ông PVThành không đạt hiệu quả công việc như quy định thì Công ty không phải trả 50% thu nhập còn lại.

Từ tháng thứ 04 làm việc trở đi, ông PVThành sẽ được trả đủ 100% mức thu nhập hàng tháng là 70.000.000 đồng.

Thưởng doanh số sẽ được chi trả vào ngày cuối cùng của tháng làm việc thứ 12 của ông PVThành dựa vào doanh số vượt mức như thỏa thuận nêu trên.

Ngày 31-12-2018 Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD ra Thông báo với nội dung: Kể từ ngày 31-12-2018 (trong Thông báo ghi nhầm là 31-12-2019) ông PVThành, giữ chức vụ Giám đốc điều hành sẽ nghỉ việc tại Công ty. Các bộ phận liên quan và ông PVThành có trách nhiệm thi hành đầy đủ các công việc có liên quan

để ông PVThành bàn giao và kết thúc công việc kể từ ngày 31-12-2018.

Cho rằng việc chấm dứt hợp đồng lao động nêu trên là trái pháp luật nên ngày 11-7-2019 ông PVThành nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội với yêu cầu như sau:

- Đề nghị xác định Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động trái pháp luật, vi phạm thời gian báo trước theo quy định của pháp luật lao động và thỏa thuận trong hợp đồng lao động.

- Đề nghị Công ty phải bồi thường những khoản tiền gồm:

- + 50% của 11 tháng lương theo Điều 9.3 của Hợp đồng lao động là 385.000.000 đồng.

- + Bồi thường tổn thất tinh thần 6 tháng lương theo hợp đồng lao động là 420.000.000 đồng.

- + Thanh toán tiền do vi phạm thời gian báo trước là 30 ngày khi chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 5 Điều 42 Bộ luật Lao động là 70.000.000 đồng.

- + Bồi thường cho những ngày không được làm việc theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động, tạm tính từ ngày bị chấm dứt hợp đồng lao động đến ngày nộp đơn khởi kiện là 06 tháng 15 ngày là 455.000.000 đồng.

- + Do việc chấm dứt hợp đồng là đơn phương và trái pháp luật nhưng ông PVThành không muốn trở lại làm việc nên đề nghị bồi thường 6 tháng lương theo khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động là 420.000.000 đồng.

- Đề nghị Công ty trả lương của 15 ngày đã làm việc là 17.500.000 đồng.

Tổng cộng, ông PVThành đề nghị được thanh toán 1.767.500.000 đồng.

Sau khi Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm có Quyết định đưa vụ án ra xét xử, ngày 06-7-2020 ông VMTiến là đại diện theo ủy quyền của ông PVThành thay đổi yêu cầu bồi thường (BL90). Cụ thể như sau:

- Xin rút yêu cầu bồi thường tổn thất tinh thần 6 tháng lương theo hợp đồng lao động là 420.000.000 đồng.

- Xin rút yêu cầu bồi thường thêm theo khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động là 420.000.000 đồng.

Số tiền ông PVThành yêu cầu Công ty thanh toán còn lại là 927.500.000 đồng.

Lý do khởi kiện của ông PVThành như sau:

Trong quá trình làm việc từ 04-12-2018 đến 31-12-2018 ông PVThành không vi phạm pháp luật, không vi phạm nội quy, quy chế của Công ty, đã hoàn thành công việc được giao. Do đó, Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động là không căn cứ, trái pháp luật và vi phạm thời gian báo trước.

* Tại các Bản tự khai và lời trình bày trong quá trình tham gia tố tụng, đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD là ông NĐThượng không đồng ý với yêu cầu khởi kiện của ông PVThành vì cho rằng Công ty chấm dứt hợp đồng lao động do ông PVThành tự ý nghỉ việc. Công ty không sa thải hay đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông PVThành. Công ty đã trả ông PVThành 17.500.000 đồng tiền lương của thời gian đã làm việc. Sau đó ông PVThành đã có thỏa thuận với Công ty về vấn đề nghỉ việc. Đồng thời theo Điều lệ Công ty thì chức danh của ông PVThành phải được Hội đồng quản trị quyết định. Hợp đồng lao động của ông PVThành do ông NVHòa, chức vụ: Giám đốc ký là vô hiệu.

Với nội dung như trên, tại Bản án lao động sơ thẩm số 01/2020/LĐST ngày 14-7-2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đã căn cứ Điều 36, Điều 38, Điều 41, Điều 42, Điều 48, Điều 202 Bộ luật Lao động năm 2012; Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự; Điều 32, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 244, Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị định số 05/2015/NĐ-CP ngày 12-11-2015 của Chính phủ hướng dẫn thi hành Bộ luật Lao động; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án để quyết định:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về bồi thường 420.000.000 đồng tổn thất và tinh thần và yêu 420.000.000 đồng theo khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông PVThành:

- Xác nhận Thông báo ngày 31-12-2018 của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD do ông NVHòa, Giám đốc ký về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông PVThành kể từ ngày 31-12-2018 là trái pháp luật.

- Buộc Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD phải thanh toán cho ông PVThành tổng số tiền 717.500.000 đồng, trong đó:

+ 50% tháng lương đã làm việc chưa trả là 17.500.000 đồng.

+ 50% lương của 11 tháng theo Điều 9.3 của Hợp đồng lao động đã ký, là 245.000.000 đồng.

+ Tiền lương trong những ngày không được làm việc (06 tháng 15 ngày từ 31-12-2018 đến ngày 15-7-2019) là 385.000.000 đồng.

+ Bồi thường do vi phạm thời gian báo trước 70.000.000 đồng.

Ông PVThành có nghĩa vụ chịu thuế thu nhập (nếu có) theo quy định của pháp luật.

Ngoài ra, Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm còn quyết định về nghĩa vụ chịu lãi suất do chậm thi hành án, quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự

trong vụ án.

Ngày 20-7-2020 ông PVThành nộp đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm vì cho rằng Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD phải bồi thường 927.500.000 đồng mới phù hợp với nội dung thỏa thuận theo hợp đồng đã ký.

Ngày 24-7-2020 Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD nộp đơn kháng cáo toàn bộ Bản án sơ thẩm vì cho rằng không đơn phương chấm dứt hợp đồng trái pháp luật đối với ông PVThành.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

- Đại diện theo ủy quyền của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD không tranh chấp về chủ thể cũng như nội dung thỏa thuận của Hợp đồng lao động số 01/HDLD/GĐH-SHINBI ngày 04-12-2018 nữa. Công ty kháng cáo đề nghị bác yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn vì việc chấm dứt hợp đồng đã có sự thỏa thuận của hai bên, thể hiện tại Vi bằng do Văn phòng thừa phát lại quận Hà Đông lập ngày 10-12-2020 đối với bà Đào Hải Phương, sinh năm 1994, Chứng minh nhân dân số 132267734 do Công an tỉnh Phú Thọ cấp ngày 17-11-2011, có hộ khẩu thường trú tại: Số nhà 19, ngõ 278 Nghi Tàm, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội. Theo đó, đại diện theo ủy quyền của Công ty cho rằng hai bên phát sinh mâu thuẫn sau khoảng 02 tuần ông PVThành làm việc nên đã thỏa thuận chấm dứt hợp đồng lao động. Thủ tục trao đổi, bàn bạc để chấm dứt hợp đồng lao động giữa hai bên được thực hiện bởi ông PVThành và bà Đào Hải Phương là người phụ trách bộ phận Hành chính nhân sự của Công ty, thông qua các tin nhắn Zalo và thư điện tử. Thực tế việc Công ty ra Thông báo chấm dứt công việc đối với ông PVThành vào thời điểm tháng 3-2019, sau khi đạt được thỏa thuận là Công ty thanh toán cho ông PVThành số tiền 17.500.000 đồng (mặc dù thực tế đến làm việc khoảng 7 ngày). Để phù hợp với khoản tiền đã thỏa thuận, hai bên thống nhất là Công ty làm thông báo chấm dứt ngày 31-12-2018. Bà Đào Hải Phương đã thực hiện theo đề nghị của ông PVThành chuyển bộ hồ sơ chấm dứt hợp đồng lao động thông qua một người khác là bà Hương để ông PVThành ký. Tuy nhiên sau đó ông PVThành không ký, không chuyển lại hồ sơ và giữ luôn Thông báo chấm dứt công việc đề ngày 31-12-2018.

- Đại diện theo ủy quyền của ông PVThành phủ nhận những tình tiết và chứng cứ (Vi bằng) do đại diện theo ủy quyền của Công ty đưa ra tại phiên tòa phúc thẩm mà cho rằng đó là những thỏa thuận sau khi Công ty đã ra Thông báo ngày 31-12-2018 về chấm dứt công việc đối với ông PVThành. Nội dung thỏa thuận cũng không được hai bên thống nhất nên dẫn đến tranh chấp. Đại diện theo ủy quyền của ông PVThành xác định nội dung kháng cáo một phần quyết định của Bản án sơ thẩm khi tính thời gian không được làm việc 06 tháng 15 ngày, trong đó xác định 02 tháng

với mức lương 35.000.000 đồng là không đúng. Đề nghị chấp nhận mức lương 70.000.000 đồng cho cả 6 tháng 15 ngày. Đại diện theo ủy quyền của ông PVThành chỉ yêu cầu 4 khoản bồi thường đã đề nghị là:

- + 50% của 11 tháng lương theo Điều 9.3 của Hợp đồng lao động là 385.000.000 đồng.

- + Thanh toán tiền do vi phạm thời gian báo trước là 30 ngày khi chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định tại khoản 5 Điều 42 Bộ luật Lao động là 70.000.000 đồng.

- + Bồi thường cho những ngày không được làm việc theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động, tạm tính từ ngày bị chấm dứt hợp đồng lao động đến ngày nộp đơn khởi kiện là 06 tháng 15 ngày là 455.000.000 đồng.

- Đề nghị Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD trả lương của 15 ngày đã làm việc là 17.500.000 đồng.

Ngoài ra không yêu cầu bồi thường, thanh toán gì khác.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội phát biểu ý kiến như sau:

- + Về tố tụng: Hoạt động thụ lý của Tòa án và tiến hành tố tụng của Hội đồng xét xử đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Đương sự đã được tạo điều kiện để thực hiện đúng và đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng.

- + Về nội dung: Có cơ sở xác định Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông PVThành trái pháp luật, vi phạm thời gian báo trước. Đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm bác kháng cáo của Bị đơn, chấp nhận kháng cáo của Nguyên đơn để sửa Bản án sơ thẩm do tính toán khoản tiền 50% của 11 tháng lương theo Điều 9.3 của Hợp đồng lao động số 01/HDLD/GĐH-SHINBI ngày 04-12-2018 chưa chính xác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng:

[1]. Đơn kháng cáo và thủ tục kháng cáo của nguyên đơn, bị đơn là hợp lệ.

[2]. Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm xác định quan hệ pháp luật tranh chấp đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động để thụ lý và giải quyết là đúng thẩm quyền, đảm bảo thời hiệu khởi kiện và thủ tục tố tụng quy định tại Điều 32, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 202 Bộ luật lao động.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của Bị đơn cung cấp Vi bằng

do Văn phòng thừa phát lại quận Hà Đông lập ngày 10-12-2020 đối với bà Đào Hải Phương là không phù hợp quy định tại khoản 4 Điều 96 và khoản 1 Điều 287 Bộ luật Tố tụng dân sự về thời hạn giao nộp chứng cứ, với lý do đưa ra là bà Đào Hải Phương nghỉ thai sản ở Phú Thọ là không thuyết phục. Tuy nhiên, đại diện theo ủy quyền của Nguyên đơn đã chấp thuận, tiếp cận và đánh giá nội dung của Vi bằng do Văn phòng thừa phát lại quận Hà Đông lập ngày 10-12-2020 nên Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận đây là chứng cứ mới để các bên tranh tụng tại phiên tòa.

Về nội dung:

[3]. Tình tiết sự kiện không phải chứng minh do hai bên đương sự cùng thừa nhận là việc ký Hợp đồng lao động số 01/HDLD/GĐH-SHINBI ngày 04-12-2018 với những nội dung có liên quan đến thời hạn hợp đồng từ 04-12-2018 đến 30-11-2019, vị trí và yêu cầu công việc cũng như liên quan đến lương, thưởng và điều kiện, hình thức thanh toán lương, thưởng.

[4]. Để xác định trách nhiệm, nghĩa vụ và quyền lợi của đương sự trong việc tranh chấp cần thiết xem xét tính hợp pháp của Hợp đồng lao động đã giao kết. Thấy rằng:

[4.1]. Về chủ thể ký kết hợp đồng.

Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp 2014. Tại khoản 1 Điều 45 Điều lệ của Công ty xác định Giám đốc là người đại diện theo pháp luật. Nội dung này phù hợp với Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD do Phòng đăng ký kinh doanh cấp đăng ký lần đầu ngày 15-12-2016.

Theo điểm g khoản 3 Điều 45 Điều lệ của Công ty thì Giám đốc được quyền tuyển dụng lao động.

Do đó, Hợp đồng lao động số 01/HDLD/GĐH-SHINBI ngày 04-12-2018 được ký giữa giám đốc Công ty với ông PVThành đảm bảo tư cách chủ thể ký hợp đồng lao động. Ý kiến phản đối của Công ty cho rằng Giám đốc không được quyền ký hợp đồng lao động với ông PVThành là không cơ sở chấp nhận.

[4.2]. Nội dung hợp đồng lao động giữa Công ty với ông PVThành phù hợp quy định của pháp luật lao động về công việc, thời hạn, tiền lương, thưởng và điều kiện, thời điểm trả lương, thưởng.

Do đó, Hợp đồng lao động số 01/HDLD/GĐH-SHINBI ngày 04-12-2018 được ký giữa Giám đốc Công ty với ông PVThành là hợp pháp, phát sinh hiệu lực về quyền và nghĩa vụ của hai bên kể từ ngày 04-12-2018 đến 30-11-2019.

[5]. Xét tính hợp pháp của Thông báo ngày 31-12-2018 của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD chấm dứt công việc đối với ông PVThành. Thấy rằng:

Quan hệ lao động giữa Công ty với ông PVThành được xác lập theo Hợp đồng lao động xác định thời hạn kể từ ngày 04-12-2018 đến 30-11-2019. Ông PVThành đã làm việc đến 30-12-2018 thì bị chấm dứt lao động theo Thông báo ngày 31-12-2018.

Ông PVThành trình bày bị Công ty phưng chấm dứt hợp đồng lao động không rõ lý do. Ý kiến phản đối của Công ty cho rằng ông PVThành tự nghỉ việc và có thỏa thuận với Công ty nhưng không cung cấp được chứng cứ. Vì bằng do Văn phòng thừa phát lại quận Hà Đông lập ngày 10-12-2020 đối với bà Đào Hải Phương chỉ thể hiện sự trao đổi giữa ông PVThành với bà Đào Hải Phương ở giai đoạn từ 26-01-2019 về sau, có nghĩa là sau khi Công ty đã ban hành Thông báo chấm dứt công việc đối với ông PVThành vào thời điểm ngày 31-12-2018. Nội dung trao đổi cũng không thể hiện ý chí của hai bên thống nhất chấm dứt Hợp đồng lao động và ghi lùi lại ngày chấm dứt công việc là 31-12-2018 như đại diện theo ủy quyền của Công ty trình bày tại phiên tòa phúc thẩm. Mặt khác, đại diện theo ủy quyền của ông PVThành phủ nhận những tình tiết này vì chỉ là ý kiến một chiều và cho rằng sự bàn bạc này là để giải quyết hậu quả của việc Công ty ban hành Thông báo ngày 31-12-2018.

Đại diện theo ủy quyền của Công ty trình bày lý do chấm dứt hợp đồng lao động giữa hai bên là do mâu thuẫn và ông PVThành không đến làm việc, làm ảnh hưởng đến tổ chức và hoạt động của Công ty nhưng không đưa ra chứng cứ chứng minh.

Do đó, việc Công ty đơn phương chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông PVThành là không căn cứ theo quy định tại khoản 1 Điều 38 Bộ luật Lao động, vi phạm thời gian báo trước quy định tại điểm b khoản 2 Điều 38 Bộ luật Lao động. Không cơ sở chấp nhận các nội dung kháng cáo của của Công ty.

[6]. Xét 04 khoản yêu cầu bồi thường của nguyên đơn.

Theo quy định tại Điều 42 Bộ luật Lao động và Hợp đồng lao động số 01/HDLĐ/GĐH-SHINBI ngày 04-12-2018 thì khi đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trái pháp luật, Công ty có nghĩa vụ phải trả cho ông PVThành:

- Tiền lương tháng 12-2018: Công ty đã trả cho ông PVThành 17.500.000 đồng, nay tiếp tục phải trả 17.500.000 đồng còn thiếu ⁽¹⁾.

- Khoản tiền lương trong những ngày không được làm việc.

Theo Hợp đồng lao động thì thời gian làm việc của ông PVThành kéo dài đến 30-11-2019, do đó xác định thời gian còn lại không được làm việc của ông PVThành là 11 tháng. Theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động, lẽ ra Công ty phải trả cho ông PVThành tiền lương trong những ngày không được làm việc theo mức lương thỏa thuận tại Hợp đồng lao động. Tuy nhiên, căn cứ mục 9.3 Điều 9 Hợp đồng lao động thì hai bên đã thỏa thuận để Công ty trả cho ông PVThành 50% mức thu nhập của các tháng còn lại theo thời hạn của Hợp đồng.

Mức lương hai bên thỏa thuận tại Hợp đồng lao động là 70.000.000 đồng/tháng. Tại mục 3.2.1 và 3.2.2 của Hợp đồng lao động nêu trong 3 tháng làm việc đầu tiên, ông PVThành được trả 50% lương là 35.000.000 đồng. 50% lương còn lại sẽ được trả nốt vào cuối tháng làm việc thứ 4 nếu ông PVThành đạt hiệu quả công việc. Nếu ông PVThành không đạt hiệu quả công việc thì Công ty không phải trả 50% lương còn lại. Tuy nhiên tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Công ty thừa nhận không đủ cơ sở xem xét ông PVThành có hoàn thành nhiệm vụ hay không. Do đó Bản án sơ thẩm chia mức lương của ông PVThành trong 11 tháng không được làm việc làm 2 phần: 02 tháng hưởng 35.000.000 đồng/tháng và 09 tháng hưởng 70.000.000 đồng/tháng là không phù hợp. Cần xác định khoản tiền lương phải trả cho ông PVThành trong những ngày không được làm việc là:

$$70.000.000 \text{ đồng} \times 11 \text{ tháng} \times 50\% = 385.000.000 \text{ đồng}^{(2)}.$$

$$\text{Và ít nhất 02 tháng lương là: } 70.000.000 \text{ đồng} \times 2 = 140.000.000 \text{ đồng}^{(3)}.$$

Ngoài ra Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm quyết định và Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội nêu quan điểm buộc Công ty trả cho ông PVThành tiền lương trong 06 tháng 15 ngày kể từ ngày bị chấm dứt hợp đồng lao động (31-12-2018) đến ngày khởi kiện (15-7-2019) cũng không phù hợp.

- Công ty vi phạm thời hạn báo trước khi chấm dứt Hợp đồng lao động nên phải thanh toán cho ông PVThành khoản tiền tương ứng với 01 tháng lương là 70.000.000 đồng⁽⁴⁾.

Tổng cộng, Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD phải thanh toán cho ông PVThành: (1) + (2) + (3) + (4) = 612.500.000 đồng.

Do ông PVThành tự nguyện rút yêu cầu bồi thường theo khoản 2 và khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động về trợ cấp thôi việc, bồi thường thêm và bồi thường tổn thất tinh thần nên Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm đình chỉ giải quyết là phù hợp.

Ngoài ra ông PVThành không yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa không xét.

Như vậy nội dung kháng cáo của Nguyên đơn và Bị đơn đều được chấp nhận một phần, cần sửa Bản án sơ thẩm.

[7]. Về án phí:

- Do có sự thay đổi về số tiền Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD phải thanh toán cho ông PVThành nên mức án phí lao động sơ thẩm mà Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD phải nộp được xác định lại.

- Do sửa án sơ thẩm nên đương sự không phải chịu án phí Lao động phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Từ những nhận định trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 2 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự, khoản 2 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án. Xử:

I. Chấp nhận một phần kháng cáo của ông PVThành và Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD. Sửa Bản án Lao động sơ thẩm số 01/2020/LĐ-ST ngày 14-7-2020 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội. Cụ thể:

1. Đình chỉ xét xử đối với yêu cầu khởi kiện của ông PVThành đề nghị Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD bồi thường 420.000.000 đồng tổn thất và tinh thần và yêu 420.000.000 đồng theo khoản 3 Điều 42 Bộ luật Lao động.

2. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông PVThành:

- Xác nhận Thông báo ngày 31-12-2018 của Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD do ông NVHòa, chức vụ Giám đốc ký về việc chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông PVThành kể từ ngày 31-12-2018 là trái pháp luật.

- Buộc Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD phải thanh toán cho ông PVThành tổng số tiền 612.500.000 đồng (*sáu trăm mười hai triệu, năm trăm nghìn đồng*), trong đó gồm:

+ 50% lương tháng 12-2018 đã làm việc nhưng chưa được trả là: 17.500.000 đồng.

+ 50% lương của 11 tháng theo Điều 9.3 của Hợp đồng lao động đã ký là:

70.000.000 đồng x 11 tháng x 50% = 385.000.000 đồng.

Và ít nhất 02 tháng lương là: 70.000.000 đồng x 2 = 140.000.000 đồng.

+ Bồi thường do vi phạm thời gian báo trước là: 70.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Về án phí:

- Ông PVThành không phải chịu án phí lao động sơ thẩm.

- Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD phải chịu 16.250.000 đồng (*mười sáu triệu, hai trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí lao động sơ thẩm theo giá ngạch trên số tiền phải thanh toán cho ông PVThành.

- Ông PVThành và Công ty cổ phần Đầu tư quốc tế SD không phải chịu án phí lao động phúc thẩm.

II. Án xử công khai phúc thẩm, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hà Nội;
- TAND quận Hoàn Kiếm;
- Chi cục THADS quận Hoàn Kiếm;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Trí Cường